

Khánh Hòa, ngày 31 tháng 12 năm 2025

Số: 258/QĐ-TTXX

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI SỐ LIỆU ĐIỀU CHỈNH MÃ NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỂ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ TIỀN THƯỞNG THEO NGHỊ ĐỊNH 73/2024/NĐ-CP

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc chuyển giao Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Ninh Thuận trực thuộc UBND tỉnh Khánh Hòa và kiện toàn tổ chức;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Quyết định số 1791/QĐ-UBND ngày 27/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc giao dự toán chi NSNN năm 2025 cho cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Phòng Hành chính – Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh mã nguồn ngân sách để thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Khánh Hòa theo các biểu đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Điều 3. Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp; Trưởng các phòng thuộc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở tài chính;
- Kho bạc Nhà nước khu vực XIV;
- Ban giám đốc TT;
- Các phòng thuộc TT;
- Bảng thông báo nội bộ;
- Đăng web TT;
- Lưu: VT, KT.



Trương Văn Tiến





Biên số: 1 Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài Chính
Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Khánh Hòa
Chương: 599

**ĐỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO
VÀ ĐIỀU CHỈNH CHO ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 258 /QĐ-TTXX ngày 31/12/2025
của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Khánh Hòa)

DVT: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
I	Số thu phí, lệ phí			
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại			
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN			
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước			
I	Nguồn Ngân sách trong nước	0	0	0
1	Chi quản lý hành chính			
2	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
5	Chi bảo đảm xã hội			
6	Chi hoạt động kinh tế	0	0	0
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	0
6.1.1	Kinh phí tiền lương và các khoản đóng góp theo lương theo Nghị định 38/2019/NĐ-CP	0	0	
6.1.2	Kinh phí chi lương cho HĐLĐ	0	0	
6.1.3	Kinh phí chi thường xuyên theo định mức	0	0	
6.2	Kinh phí thực cải cách tiền lương	0	0	0
6.2.1	Kinh phí tiết kiệm 10% CTX đơn vị giữ lại	0	0	
6.2.2	Kinh phí tiền lương và các khoản đóng góp theo lương theo NĐ 24/2023/NĐ-CP	0	0	
6.2.3	Kinh phí tiền lương và các khoản đóng góp theo lương theo NĐ 73/2024/NĐ-CP	0	0	
6.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	0
6.3.1	Các hoạt động sự nghiệp kinh tế	0	0	
6.3.2	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	547.000.000	547.000.000	547.000.000
6.3.3	Kinh phí thực hiện tiết kiệm 10% chi không thường xuyên đầu năm	-547.000.000	-547.000.000	-547.000.000
6.3.4	Kinh phí tiết kiệm 10% theo Nghị quyết 173/NQ-CP	0	0	
7	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0	0	0

Biểu số 2 Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài Chính

Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Khánh Hòa

Chương: 599



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 258 /QĐ-TTXX ngày 31/12/2025

của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp kinh tế	
1	Chi quản lý hành chính	
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)	0
I	Nguồn ngân sách trong nước	0
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi sự nghiệp kinh tế	0
6.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên	0
6.1.1	Kinh phí tiền lương và các khoản đóng góp theo lương theo Nghị định 38/2019/NĐ-CP	0
6.1.2	Kinh phí chi lương cho HĐLĐ	
6.1.3	Kinh phí chi thường xuyên theo định mức	0
6.1.4	Kinh phí thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên đầu năm	
6.1.5	Kinh phí tiết kiệm 10% theo Nghị quyết 173/NQ-CP	0
6.2	Kinh phí thực cải cách tiền lương	0
6.2.1	Kinh phí tiết kiệm 10% CTX đơn vị giữ lại	
6.2.2	Kinh phí tiền lương và các khoản đóng góp theo lương theo ND 24/2023/NĐ-CP	0
6.2.3	Kinh phí tiền lương và các khoản đóng góp theo lương theo ND 73/2024/NĐ-CP	0
6.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
6.3.1	Các hoạt động sự nghiệp kinh tế	0
6.3.2	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	547.000.000
6.3.3	Kinh phí thực hiện tiết kiệm 10% chi không thường xuyên đầu năm	-547.000.000
6.3.4	Kinh phí tiết kiệm 10% theo Nghị quyết 173/NQ-CP	0